

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

NGUYỄN QUỐC BẢO

**NGHỆ THUẬT KẾT CẤU TRONG
TIỂU THUYẾT *ĐỘI GẠO LÊN CHÙA*
CỦA NGUYỄN XUÂN KHÁNH**

Chuyên ngành: Văn học Việt Nam

Mã số: 60.22.34

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ
KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN**

Đà Nẵng, năm 2014

Công trình được hoàn thành tại
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

Người hướng dẫn khoa học: **TS. NGUYỄN THÀNH**

Phản biện 1: **PGS.TS. HỒ THẾ HÀ**

Phản biện 2: **TS. BÙI BÍCH HẠNH**

Luận văn được bảo vệ trước Hội đồng chấm Luận văn tốt nghiệp thạc sỹ Khoa học Xã hội và Nhân văn họp tại Đại học Đà Nẵng vào ngày 8 tháng 6 năm 2014

Có thể tìm luận văn tại:

- Trung tâm Thông tin - Học liệu, Đại học Đà Nẵng
- Thư viện trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

1.1. Trong những năm gần đây, người ta thường nhắc đến hiện tượng Nguyễn Xuân Khánh với bộ ba tiểu thuyết khá đồ sộ về số trang và đều có điểm giống nhau là kiến giải về những vấn đề văn hóa lịch sử, tôn giáo, tâm linh. Đó là các tác phẩm: *Hồ Quý Ly* (2001), *Mẫu Thượng Ngàn* (2005), *Đội gạo lên chùa* (2011). Trong đó, *Đội gạo lên chùa* là cuốn sách gây ấn tượng nhất được nhận giải thưởng. Tác phẩm, dày gần 900 trang, nằm trong bộ ba tiểu thuyết kiến giải lịch sử, văn hóa của Nguyễn Xuân Khánh, cùng *Hồ Quý Ly* và *Mẫu Thượng Ngàn*. Tác phẩm viết về ảnh hưởng của văn hóa Phật giáo trong đời sống người dân Bắc Bộ thế kỷ 20.

1.2. *Đội gạo lên chùa* tiếp tục mạch tự sự văn hóa- lịch sử trong *Hồ Quý Ly* và *Mẫu Thượng Ngàn*. Tác phẩm viết về ảnh hưởng của văn hóa Phật giáo trong đời sống người nông dân đồng bằng Bắc Bộ, qua những biến thiên của lịch sử Việt Nam gần như trải dài suốt thế kỷ XX, từ công cuộc xây dựng và khai hóa của thực dân Pháp, cuộc kháng chiến chống Pháp, đến cải cách ruộng đất, kháng chiến chống đế quốc Mỹ, những ngày đầu thống nhất đất nước...

1.3. Kết cấu có vai trò quan trọng đối với nhiệm vụ tổ chức cốt truyện. Một trong những thành công trong việc cách tân nghệ thuật tiểu thuyết Nguyễn Xuân Khánh chính là kết cấu. Vì những lý do trên, chúng tôi chọn đề tài: *Nghệ thuật kết cấu trong tiểu thuyết *Đội gạo lên chùa* của Nguyễn Xuân Khánh* để nghiên cứu.

2. Lịch sử vấn đề

Nguyễn Xuân Khánh là một hiện tượng văn học khá nổi bật trong những năm gần đây. Mặc dù đã xuất hiện trong làng văn từ rất sớm khoảng những năm 50 của thế kỷ XX, nhưng đến đầu thế kỷ

XXI, tác phẩm của Nguyễn Xuân Khánh mới thực sự nhận được sự đánh giá cao của giới nghiên cứu phê bình văn học.

Bài viết của tác giả Mai Anh Tuấn “Tiểu thuyết như một tham khảo Phật giáo” đã đưa ra nhận định: *Đội gạo lên chùa* của Nguyễn Xuân Khánh “là cuốn tiểu thuyết ngay từ tiêu đề đã tiết lộ một dấu chỉ Phật giáo và bởi thế, liền sau đó, vẫy gọi những cảm xúc cũng như tri thức tiếp nhận thuộc chốn cửa thiền”. Cũng trong bài viết này tác giả đã chỉ ra thể loại của tác phẩm: “Vẫn miệt mài với lối viết tiểu thuyết trường thiên, *Đội gạo lên chùa* ngọt một ngàn trang có lẽ không quá xa lạ với cây bút từng tạo điều tương tự với hai tiểu thuyết trước đó. Nhưng vẫn đầy bất ngờ với thời tiểu thuyết ngắn mà văn đàn thì tranh nhau hoài nghi đại tự sự. *Đội gạo lên chùa* ở khía cạnh này, lại trở thành tham khảo thể loại trường thiên tiểu thuyết và chắc rằng, chưa dễ đã mất đi vị thế cho những nỗ lực phục hưng dung lượng tiểu thuyết của một nhóm người, chí ít là cao tuổi”

Nhà nghiên cứu Đoàn Ánh Dương với “Nguyễn Xuân Khánh và tiểu thuyết văn hóa- lịch sử” đã khẳng định *Đội gạo lên chùa* sáng tác theo “mạch tự sự văn hóa- lịch sử”. Và *Đội gạo lên chùa* “Phải chăng đây cũng là một kiến giải của nhà văn về dân tộc, tương lai dân tộc?”.

Nhà phê bình La Khắc Hòa cho rằng: đổi mới nguyên tắc truyện kể theo xu hướng tiểu thuyết hóa là nhân tố cách tân cơ bản trong sáng tác của Nguyễn Xuân Khánh. Đó cũng là bước tiến bộ nghệ thuật quan trọng bậc nhất của văn xuôi Việt Nam sau năm 1975. Tức là phải kể một câu chuyện mới, một câu chuyện của mình mà không phải là thuật lại một câu chuyện cả người đọc và người nghe đều đã biết. Ông đánh giá cao những cách tân trong tiểu thuyết của Nguyễn Xuân Khánh: “Nguyễn Xuân Khánh đã có sự đổi mới nguyên tắc tự sự theo hướng tiểu thuyết hóa, đổi mới ngôn ngữ kết cấu, cấu trúc

truyện kể tạo thành cuộc đối thoại giữa các lớp văn hóa”, “ Những hình thức xung đột: sử thi, tự sự, thể sự đều có trong tiểu thuyết Nguyễn Xuân Khánh và tạo ra một mã riêng, đó là lối sống âm tính và lối sống dương tính”. Các ý kiến, tham luận của GS. Trần Đình Sử, PGS.TS Nguyễn Thị Bình, nhà văn Lại Nguyên Ân đều có chung nhận định: Lịch sử và nghệ thuật có một sự gắn bó hữu cơ, nhà sử học và nhà văn không có ranh giới tuyệt đối, lịch sử thuộc về con người.

Như vậy, qua các bài viết và các công trình nghiên cứu các nhà nghiên cứu, phê bình đều khẳng định sự thành công của *Đội gạo lên chùa* và tài năng của nhà văn Nguyễn Xuân Khánh khi tiếp tục đề tài văn hóa- lịch sử.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đề tài tập trung nghiên cứu về nghệ thuật kết cấu trong tiểu thuyết *Đội gạo lên chùa* của Nguyễn Xuân Khánh. Đối tượng khảo sát của luận văn là tiểu thuyết *Đội gạo lên chùa*.

Phạm vi nghiên cứu của luận văn bao gồm các bình diện: nghệ thuật tổ chức hệ thống nhân vật, tổ chức cốt truyện và tổ chức không gian, thời gian nghệ thuật.

4. Phương pháp nghiên cứu

Luận văn sử dụng các phương pháp sau:

- Phương pháp thống kê - phân tích.
- Phương pháp so sánh - đối chiếu.
- Phương pháp lịch sử - văn hóa.
- Phương pháp cấu trúc - hệ thống.

Cơ sở lý thuyết của đề tài là thi pháp học hiện đại.

5. Cấu trúc luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận và tài liệu tham khảo luận văn được triển khai trong ba chương:

Chương 1. Nghệ thuật tổ chức hệ thống nhân vật

Chương 2. Nghệ thuật tổ chức kết cấu cốt truyện

Chương 3. Nghệ thuật tổ chức không gian và thời gian nghệ thuật

CHƯƠNG 1

NGHỆ THUẬT TỔ CHỨC HỆ THỐNG NHÂN VẬT

Đội gao lên chùa xét từ cấu trúc là thuộc tư duy truyền thống, cho nên, để thể hiện chủ đề, tư tưởng tác phẩm một cách đặc lực nhất, hệ thống nhân vật được chia làm hai tuyến rõ ràng đối lập nhau: tuyến nhân vật chính diện và tuyến nhân vật phản diện. Chính việc đặt các nhân vật trong những xung đột mang tính đối lập này mà hiện thực cuộc sống được thể hiện vô cùng sinh động và kết cấu tác phẩm được tổ chức một cách chặt chẽ logic nhất.

1.1. TUYẾN NHÂN VẬT CHÍNH DIỆN

Trong *Đội gao lên chùa*, nhà văn Nguyễn Xuân Khánh đã xây dựng được một hệ thống nhân vật đặc sắc, rất sinh động. Qua mỗi nhân vật nhà văn đưa người đọc cùng tham gia đối thoại để từ đó đưa ra những kiến giải riêng của mình về vấn đề lịch sử, con người, văn hóa tôn giáo... Mỗi nhân vật trong tác phẩm hiện lên đều có tính cách, số phận riêng. Chính vì thế khi đọc tác phẩm độc giả có thể lưu giữ những ấn tượng riêng về mỗi nhân vật mà không hề bị nhầm lẫn giữa các nhân vật với nhau.

Với chủ đề tư tưởng Phật giáo, có thể nói *Đội gao lên chùa* đã có một hệ thống nhân vật với tính cách độc đáo, mới mẻ. Trong đó tính cách của sư Vô Úy, An, sư Khoan Độ hiện ra với những nét tiêu biểu cho biện pháp xây dựng tính cách nhân vật. Nguyễn Xuân Khánh đã sử dụng thành công hành động và lời nói của nhân vật để thể hiện nhiều mặt của một tính cách cũng như biểu hiện nhiều tính cách khác nhau làm cho tính cách của nhân vật mang tính đa dạng, phong phú, nhân vật trở thành điển hình tiêu biểu.

Nguyễn Xuân Khánh đã thành công trong việc xây dựng một tính cách điển hình trong hoàn cảnh điển hình. Tác giả đã tạo nhiều hoàn cảnh khác nhau, đặt nhân vật vào trong những hoàn cảnh ấy, từ đó, tính đa dạng, phong phú nhiều mặt của tính cách nhân vật được thể hiện rõ nét. Tính cách nhân vật chỉ được bộc lộ trong những hoàn cảnh tương ứng và khi hoàn cảnh thay đổi kéo theo sự thay đổi của tính cách.

Ngoài Vô Úy, Khoan Độ, An, Vô Trần, *Đội gạo lên chùa* còn khắc hoạ tính cách các nhân vật khác cũng rất nổi bật và thành công như Trầm, Xuân, Hạ... Nhân vật nào cũng sống động, mỗi người một vẻ.

Xây dựng nhân vật tư tưởng, nhà văn cho thấy mối quan hệ của nó đối với thế giới nhân vật trong truyện, mặt khác, qua đó bộc lộ chủ đề, tư tưởng của tác phẩm, đồng thời, định hướng cho cốt truyện phát triển.

Để dựng lên kết cấu hoàn chỉnh của tác phẩm, tác giả đã tổ chức các mối quan hệ cụ thể của nhân vật, làm nổi bật những mối quan hệ ấy, tác giả phải đặt nhân vật vào trong những tình huống có tính mâu thuẫn xung đột cùng những biểu hiện của hành động và lời nói của nhân vật, để từ đó tính cách của chúng sáng rõ. Nó gắn liền sự đối lập của nhân vật trên các phương diện thiện- ác, thật-giả, dũng cảm-hèn nhát, mạnh dạn- yếu đuối, quyết đoán –nhu nhược.

Như vậy, với một hệ thống nhân vật đồ sộ trong *Đội gạo lên chùa*, đòi hỏi tác giả có kỹ tài trong việc tổ chức, sắp xếp chúng một cách hợp lý theo logic phát triển chủ đề, tư tưởng. Điều ấy, tạo nên sự đa dạng, sống động muôn mặt của nhân vật. Mỗi nhân vật chính là một mắt xích trong hệ thống kết cấu truyện.

Hình thức kết cấu theo hai tuyến nhân vật như vậy, có tác dụng làm nổi bật tư tưởng của tác phẩm. Khi sự tập hợp hai tuyến là xuất phát từ cuộc đấu tranh giai cấp quyết liệt trong đời sống hiện thực khi bản thân từng nhân vật được gắn bó sâu sắc với những vấn đề đặt ra. Từ đó, những tư tưởng về cái thiện và cái ác, về kết quả của cuộc đấu tranh đó được thể hiện rõ nét.

Như vậy, qua việc khảo sát nghệ thuật tổ chức hệ thống nhân vật cho thấy số lượng nhân vật rất đông đảo, phong phú, đa dạng, nhiều loại người, tác giả đã cho thấy ngòi bút kỳ tài, vô cùng biến hoá của mình. Các nhân vật được nhìn ở nhiều góc độ khác nhau, được đặt vào nhiều tình huống khác nhau nhưng đều thể hiện được tính cách cá biệt, độc đáo. Có được điều đó là nhờ sự tổ chức nhân vật thành nhóm từng tuyến liên kết với nhau trong một tổng thể thống nhất, hài hoà, cân đối.

1.2. TUYẾN NHÂN VẬT PHẢN DIỆN

Hệ thống các nhân vật phản diện xét ở chức năng xã hội - là công cụ để thực hiện những âm mưu đen tối, những tham vọng chính trị điên rồ. Xét ở chức năng văn học, chúng đóng vai trò phản đề: nhân vật phản diện đại diện cho cái ác; là phản đề của nhân vật chính diện.

Hệ thống nhân vật thuộc tuyến phản diện, dưới ngòi bút tổ chức, sắp xếp khéo léo của tác giả, những nhân vật ấy xuất hiện tuy ít, nhưng lại có vai trò vô cùng quan trọng trong kết cấu tổ chức hệ thống nhân vật của *Đội gạo lên chùa*.

Bởi thế, việc khắc hoạ những nhân vật thuộc tuyến phản diện như một màng lưới liên kết, đan xen với số phận các nhân vật chính diện tạo vai trò làm nền nâng đỡ để tuyến nhân vật chính diện nổi

bật. Đó chính là tài năng không thể phủ nhận của Nguyễn Xuân Khánh.

Để đưa các nhân vật vào trong tác phẩm dưới chủ đề tư tưởng “Phật giáo -Từ, bi, hỷ, xả” là việc làm vô cùng khó khăn. Nguyễn Xuân Khánh với bút pháp linh hoạt, di chuyển điểm nhìn liên tục, đã mở ra nhiều tuyến nhân vật trong khoảng thời gian ngắn ba mươi năm. Và đời sống lịch sử qua lăng kính tôn giáo, được phục chế một cách sinh động. Nguyễn Xuân Khánh quan niệm Phật giáo, mà cụ thể là từ bi hỷ xả là một lối sống. Con người sống với nhau phải có tình thương yêu, bao dung và tha thứ. Nguyễn Xuân Khánh khai thác triết lý này ở mặt tích cực, mặt mạnh của nó. Cuộc sống cho thấy tình yêu thương đã kéo con người xích lại gần nhau, xóa bỏ bớt hận thù, định kiến và thuốc thang cho những tâm hồn bị thương tổn. Tình yêu thương ấy, xét ở góc độ mỹ học, là cái đẹp, mà “cái đẹp cứu rỗi thế giới”. Tinh thần từ bi hỷ xả là một tư tưởng xuyên suốt trong tác phẩm.

Miêu tả con người vào thời điểm mà cuộc đấu tranh giai cấp đang là điểm nóng, việc Nguyễn Xuân Khánh đã nhìn và giải quyết vấn đề này qua lăng kính của mâu thuẫn thiện-ác có thể xem là một sáng tạo.

Nguyễn Xuân Khánh đã để những va vấp, những hạnh ngộ trong cuộc đời An, và xung quanh An là Huệ, là Nguyệt, là Rêu, là Trầm,... những hạnh phúc muộn màng hoặc những éo le, trắc trở mang tính đời thường, trong vòng quay của số phận và chịu ảnh hưởng của từ trường những sự kiện xã hội.

Như vậy, qua việc khảo sát nghệ thuật hệ thống nhân vật cho thấy số lượng nhân vật rất đông đảo, phong phú, đa dạng, nhiều loại người. Với tuyến chính diện là việc miêu tả các nhân vật nhà sư như

Vô Úy, Vô Trần, Khoan Độ, An, Nguyệt, Hải v.v...Với tuyến nhân vật phản diện có Bernard, Quán Mật, Đội Khoát v.v...tác giả đã cho thấy ngòi bút kỳ tài vô cùng biến hóa của mình. Các nhân vật được đặt ở nhiều góc độ khác nhau, được đặt vào nhiều tình huống khác nhau thể hiện được tính cách cá biệt, độc đáo. Với *Đội gạo lên chùa*, ngòi chùa Sọ - Phật giáo luôn hiện hữu và song hành cùng các nhân vật ở khắp mọi nơi. Có thể thấy rõ nét nhất, tiểu thuyết *Đội gạo lên chùa* mang tư tưởng Phật giáo rõ nét, Phật giáo là của chúng sinh, của dân tộc, Phật khuyến thiện, nhưng vì bảo vệ cái thiện nên Phật phải đấu tranh với cái ác. Đương đầu với các thế lực đe dọa đến vận mệnh dân tộc là một hình thức hành thiện. Sự cụ Vô Úy bị địch tra tấn, nhưng lúc nào cũng tụng kinh, lòng luôn hướng thiện, tránh điều ác, An thấu hiểu cuộc sống tu trì nên tâm dần dần tự tại, tha chết cho kẻ thù v.v...điều đó cho thấy Phật giáo luôn ngự trị mọi nơi, lấn át cái ác đang hoành hành, mong muốn hạnh phúc cho chúng sinh, giải phóng chúng sinh khỏi bạo tàn.

Qua hai tuyến chính diện - phản diện, để soi chiếu vào số phận của tôn giáo, để suy ngẫm cách ứng xử đối với những vấn đề hôm nay đó là trong xã hội ngày càng phức tạp, cái thiện luôn phải chịu nhiều thiệt thòi khi đối mặt với vô số cái ác, tuy nhiên, con người hãy luôn hướng thiện, hãy ý thức đè nén cái ác, về với tính thiện là về với tính người, mất đi tính thiện là mất đi ý nghĩa làm người.

CHƯƠNG 2

NGHỆ THUẬT TỔ CHỨC KẾT CẤU CỐT TRUYỆN

Tiểu thuyết *Đội gạo lên chùa* của Nguyễn Xuân Khánh được xây dựng trên hai chủ đề lớn: chủ đề Phật giáo như một nét văn hóa lớn của người Việt từ quá khứ đến hiện tại và chủ đề chiến tranh và cách mạng. Vì thế trong tác phẩm nhà văn đã sắp xếp các sự kiện lịch sử nổi bật của thế kỷ XX: kháng chiến chống Pháp, cải cách ruộng đất, kháng chiến chống Mỹ và những ngày đầu đất nước thống nhất trong tương quan với sự tồn tại của Phật giáo - gắn với chùa Sọ.

2.1. KẾT CẤU TƯƠNG PHẢN

Trong *Đội gạo lên chùa*, kết cấu tương phản được Nguyễn Xuân Khánh sử dụng rất thành công. Trong tác phẩm tràn ngập sự tương phản đối lập ở mức độ khác nhau: đối lập trên quy mô toàn dân tộc, tương phản đối lập giữa các lực lượng xã hội, các luồng tư tưởng, đôi khi là sự đối lập trong chính bản thân một con người.

Đề tài hiện được không khí của những ngày đầu kháng chiến chống Pháp Nguyễn Xuân Khánh đã xây dựng thành công các tuyến nhân vật và đặt trong thế tương phản đối lập nhau.

Sự tương phản cũng tồn tại trong cuộc sống của người dân làng Sọ, đó là sự tiếp tay của những nhân vật bù nhìn làm tay sai cho thực dân Pháp, đánh đổi tình làng nghĩa xóm mà điển hình là Quản Mật. Cũng như Quản Mật, anh Đội Khoát trong cuộc cải cách ruộng đất là người không biết từ đâu được “phái” đã làm thay đổi và xáo trộn cuộc sống của người dân làng Sọ. So với những việc Quản Mật làm thì việc Đội trưởng Khoát là sự tương phản trong cách nghĩ, cách làm từ hành động cho đến việc chỉ đạo đầu tổ cải cách ruộng đất, sắp xếp nói xấu người khác, bắt người vô tội, ép buộc người khác phải làm

những việc trái với lương tâm, đi ngược với thuần phong, đạo đức của người Việt là một điều không chấp nhận. Việc làm mang tính cá nhân nhưng sức ảnh hưởng đã lan truyền đến những cá nhân vốn là những con người hiền lành, chất phác ở làng Sọ.

Trong chính bản thân một số nhân vật cũng tồn tại các mặt tương phản đối lập như nhân vật An, nhân vật sư Khoan Độ.

Các nhân vật Bernad và Thalan là hai thái cực của sự tương phản rõ nét: một bên đại diện cho văn minh phương Tây thuần phát, bên còn lại chính là nền văn minh ấy nhưng đã bị lai tạp cho âm mưu bình định thuộc địa.

Ở một số nhân vật khác như Thầy giáo Hải cũng là người mang trong mình nhiều mâu thuẫn. Thầy giáo Hải là mâu thuẫn trong nội tâm. Hay sự giằng xé nội tâm của bà Thêu khi bé Rêu tự tử. Hay như Gustave- viên sĩ quan Pháp.

Trong *Đội gạo lên chùa* còn có sự đối lập giữa sự sống và cái chết, đó là khi sư cụ Vô Úy bị bắt vào trại giam phải uống nước canh thịt mỡ để tồn tại. Đó thực sự là cuộc giành giật của con người với bệnh tật để giữ lấy sự sống cho mình. Cuối cùng, sức mạnh ý chí của con người đã thắng. Trong cuộc đấu tranh sinh tồn ấy, sống và chết là hai mặt đối lập tượng trưng cho sự tồn tại và mất đi của một đời người.

Cũng trong cuộc chiến ấy, chúng ta thấy còn có sự tương phản giữa một bên là kẻ địch và ta khi An sơ suất để kẻ thù lọt lưới để rồi chính kẻ thù lại tha mạng sống cho anh, sự đối lập trong tư tưởng, quan điểm sống của An và Đức- một lính ngự Sài Gòn.

Ngoài những tương phản đối lập trên còn là sự tương phản đối lập ngay trong bản thân các nhân vật từ hình thức đến nội tâm. Đó là sự tương phản trong tướng mạo của Sư Khoan Độ. Là mâu thuẫn

trong nội tâm của An khi chứng kiến cảnh chịu phạt của Hiếu và Tân khiến An cũng thấy có sự mâu thuẫn trong mình.

Như vậy, chúng ta thấy các cấp độ kết cấu tương phản đối lập trong *Đội gạo lên chùa* có các mức độ khác nhau, từ cao đến thấp, từ tầm vĩ mô của dân tộc đến vi mô trong bản thân mỗi nhân vật, tương phản đối lập cả về tư tưởng, quan điểm sống, ngoại hình, nội tâm. Kiểu kết cấu này có vai trò làm nổi rõ ý tưởng và thông điệp của tác giả, bởi đặt trong thể đối lập, các bên nhờ sự tương phản nhau mà nổi bật hơn.

2.2. KẾT CẤU LỒNG GHÉP

Đội gạo lên chùa là một tác phẩm bề thế viết về chặng đường hơn 30 năm của lịch sử dân tộc: từ kháng chiến chống Pháp, cải cách ruộng đất, kháng chiến chống Mỹ đến thời kỳ đầu hòa bình... Với thời gian lịch sử tương đối dài, tiểu thuyết đã giúp ta thấy được cuộc sống, số phận của những con người gắn liền với ngôi chùa Sọ, làng Sọ và cuộc kháng chiến giải phóng dân tộc của những người Việt Nam yêu nước. Lồng trong câu chuyện lớn ấy là rất nhiều các câu chuyện nhỏ về cuộc đời của các nhân vật xoay quanh và góp phần vào cốt chuyện chính.

Câu chuyện về cuộc đời của Sư Vô Trần, của Sư Vô Úy, Sư Khoan Độ, Bernard, bà Năm, những người vợ lẽ của địa chủ.. cho ta thấy cuộc đời của họ với đầy những thăng trầm, phong phú, phức tạp với niềm vui và nỗi buồn, hạnh phúc và khổ đau, những mâu thuẫn những trăn trở, khát vọng, bi kịch.... Đó là những con người với “đầy những vết dập xóa trên thân thể trong tâm hồn”.

Lồng vào câu chuyện lớn của dân tộc còn có những câu chuyện của các nhân vật khác như bà Thêu, bà nội sư Vô Úy, cuộc đời nhân vật Huệ, thầy giáo Hải...

Sự đan cài các câu chuyện vào nhau là một cách tạo sự luân phiên điểm nhìn, góp phần làm cho nhân vật (nhất là thế giới nội tâm của nhân vật) được xem xét dưới nhiều góc độ và được xây dựng một cách tự nhiên hơn. Đó chính là thế mạnh của kết cấu lồng ghép, góp phần tạo dựng cho truyện một nghệ thuật trần thuật hiện đại

2.3. KẾT CẤU ẢO - THỰC

Trong tiểu thuyết *Đội gạo lên chùa* nhà văn tiếp tục đưa vào tác phẩm những yếu tố kỳ ảo. Đây là một sự tiếp nối thủ pháp nghệ thuật của nhà văn trong *Hồ Quý Ly* và *Mẫu Thượng Ngàn*. Ở *Đội gạo lên chùa* yếu tố kỳ ảo trong tác phẩm này không nhiều song qua đó nhà văn bộc lộ những suy nghĩ, những quan niệm riêng về cuộc sống.

Qua khảo sát thế giới nhân vật trong *Đội gạo lên chùa*, chúng tôi nhận thấy thế giới nhân vật của tiểu thuyết *Đội gạo lên chùa* rất đa dạng, phong phú với nhiều nhân vật khác nhau. Đó có thể là những con người bình thường, có khi là những kẻ mang dáng vẻ con người nhưng lại xấu xa, độc ác như dã thú, hay những con vật mang tình cảm, trái tim con người. Nhà văn đã khắc họa chân dung, số phận, cuộc đời những nhân vật này qua lăng kính kì ảo. Các nhân vật đã được pha trộn sự lạ lẫm, bất thường để giao lưu với yếu tố kì ảo.

Mỗi nhân vật được khắc họa bằng một bức chân dung khác nhau. Thông qua ngoại hình của nhân vật đó, ta nhận ra được phần nào tính cách, phẩm chất của họ.

Yếu tố kỳ ảo còn biểu hiện ở số phận nhân vật, bởi hầu hết các nhân vật trong sáng tác của Nguyễn Xuân Khánh mang một thông điệp nghệ thuật mà nhà văn gửi gắm qua số phận của họ. Đó là sự thiếu vắng tình yêu thương của cha hoặc mẹ. Là nỗi khắc khoải trước số phận không may mắn, con người luôn sống trong những ràng buộc, mâu thuẫn hay phải lựa chọn giữa sự sống và cái chết, giữa hận

thù và yêu thương. Nhưng không dừng lại ở việc miêu tả sự cô cút, đáng thương của nhân vật, Nguyễn Xuân Khánh còn coi đây là sợi dây gắn kết các nhân vật trong những mối quan hệ bất bình thường hoặc là nguyên nhân dẫn đến sự thay đổi số phận nhân vật.

Trong hệ thống các nhân vật có yếu tố kì ảo, đi liền với việc xây dựng chân dung, ngoại hình, số phận nhân vật ta còn thấy xuất hiện nhiều chi tiết nghệ thuật đắt giá gắn với yếu tố kì ảo, các chi tiết nghệ thuật này là “chất liệu” để xây dựng nên các nhân vật kì ảo, tình huống kì ảo trong tác phẩm.

Trong tiểu thuyết *Đội gao lên chùa*, mô típ giấc mơ trở đi trở lại như một biểu tượng ám ảnh (giấc mơ có thể xem như là một biểu tượng cho nhân vật). Bất kỳ một giấc mơ nào của con người cũng bắt đầu từ thực tại, diễn biến trong ý thức bất định của nhân vật và kết thúc bằng những chiêm nghiệm của con người. Một số nhân vật của Nguyễn Xuân Khánh thường bị lạc vào trong những giấc mơ bởi họ không còn là những con người của ý chí tuyệt đối, không ảo tưởng nhưng họ giàu khát vọng và niềm tin. Tìm trong giấc mơ ấy, người ta thấy được cả sự thanh cao, cả những khát vọng hướng thiện

Có thể nói, kì ảo trong mộng là môi trường lý tưởng để nhân vật trở về với cái tôi đích thực của mình. Bằng việc sử dụng giấc mơ. Nguyễn Xuân Khánh đã *chuyển cái nhìn vào bên trong nhân vật thể hiện những cuộc du hành vào thế giới của cõi siêu nhiên phi thực*, từ đó tạo dựng không khí huyền ảo, li kỳ cho tác phẩm. Đây cũng là sự nổi dài nói rộng không gian hiện thực, nhờ đó mạch truyện phát triển tự nhiên, không bị đứt gãy, gượng ép, giữ ấn tượng sâu đậm trong người đọc. Chính vì thế những giấc mơ cũng được xem là một *hiện thực đúng nghĩa trong văn học hiện nay*.

Từ những mô típ kì ảo trên đã hé mở cánh cửa của huyền bí để người viết xoi lên những vỉa hiện thực, đặc biệt là thể hiện những vấn đề nhân sinh sâu sắc. Nhờ vậy câu chuyện trở nên lung linh đa nghĩa. Sự hiện diện của những môtip này đã cho thấy thế giới siêu nhiên không vô can mà tác động trực tiếp nhằm tạo ra sự răn đe, cảnh tỉnh và hướng đạo đối với con người. Sự xuất hiện của những môtip nhuộm màu sắc hư ảo không gây cảm giác xa lạ, quái đản vì chúng xuất hiện như một tất yếu trong mạch vận động chân thực của cốt truyện.

Như vậy, với yếu tố kì ảo trong *Đội gạo lên chùa* Nguyễn Xuân Khánh khẳng định cái đẹp, cái tốt trong mỗi con người luôn tồn tại, nó giúp con người vượt lên trên mọi khổ đau của cuộc đời, vươn tới những khát vọng chân chính.

CHƯƠNG 3

NGHỆ THUẬT TỔ CHỨC KHÔNG GIAN, THỜI GIAN NGHỆ THUẬT

3.1. KHÔNG GIAN NGHỆ THUẬT

Không gian nghệ thuật vừa là hình thức tồn tại của thế giới nghệ thuật vừa là một trong những yếu tố tạo nên thế giới nghệ thuật. Không gian nghệ thuật cho chúng ta biết phạm vi đời sống, phạm vi hiện thực mà tác phẩm chiếm lĩnh, khái quát. Quan trọng hơn, qua không gian nghệ thuật, nhà văn thể hiện quan niệm của nhà văn về cuộc đời nên nó có ý nghĩa biểu trưng sâu sắc.

3.1.1. Không gian hiện thực

- Không gian văn hóa, làng xã Bắc Bộ

Trong tiểu thuyết *Đội gạo lên chùa*, Nguyễn Xuân Khánh đã dẫn dắt người đọc vào không gian sinh hoạt văn hóa làng xã Bắc Bộ như nhà ông Chánh Long, nhà thầy giáo Hải, nhà bà Năm, Hay không gian sống của Cụ Tập ở Xóm Cầu Gỗ.

Không gian hiện thực còn hiện lên qua không gian hẹp- ngôi chùa Sọ, cụ thể hơn là làng quê Bắc Bộ - Làng Sọ- Chùa Sọ. Với không gian như vậy, sinh hoạt tinh thần bền vững và thường xuyên nhất, cũng thuận lợi nhất, là bộ hành đến ngôi chùa làng.

- Không gian sinh hoạt, lao động, sản xuất

Trong *Đội gạo lên chùa*, không gian văn hóa về con người được miêu tả qua hoạt động sinh hoạt của người dân mang đậm dấu ấn người Bắc Bộ: một ô Cầu Dền Hà Nội, con đê đại la của kinh đô Thăng Long, những mái nhà tranh vách đất của xóm Cầu gỗ...

Hiện thực nông thôn thời cải cách ruộng đất với những mảng sáng, tối hiện lên rõ nét. Ngôi bút của Nguyễn Xuân Khánh chùng mực trong việc đi vào các nhân vật địa chủ, nhân vật đội, thể hiện sự nhận

thức của người nông dân trước một cuộc cách mạng mới. Nguyễn Xuân Khánh đã đặt vấn đề của sai lầm dĩ vãng thành một cơn “bão nổi can qua” thật vừa đúng nhất lại vừa nhân bản nhất, vì người làng quê có thiện căn nhưng cũng có cả ác căn, bị khuyến thiện hay xui ác đều rất dễ. Đây cũng chính là tư tưởng nghệ thuật trong tiểu thuyết Nguyễn Xuân Khánh.

- Không gian chiến trường

Nguyễn Xuân Khánh đã tái hiện rõ nét bức tranh Bắc kỳ những ngày đầu Pháp xâm lược, một không gian chiến trường với những cuộc đấu tranh giữa các thế lực trong nước với các thế lực ngoại bang.

Trong không gian chiến trường ta thấy số phận của các nhân vật bị cuốn vào dòng xoáy của cuộc chiến. Trong đó bức tranh sinh tử giữa cái thiện và cái ác luôn được tác giả thể hiện ở góc nhìn tương phản, các nhân vật thuộc phe đối lập như Bernard, người đọc nhìn thấy ở nhân vật này sự mưu mô, quỷ quyệt, đặc biệt thể hiện sự đố kỵ quá mức dẫn đến gây tổn thương cho người khác, chết người vô tội.

Có thể nói, việc tái hiện thời kỳ lịch sử, Nguyễn Xuân Khánh đưa người đọc tìm về không gian văn hóa đậm đà bản sắc văn hóa Việt với các phong tục tập quán truyền thống, đó là một trong những thành công về mặt tái hiện không gian lịch sử- văn hóa qua bút pháp tài tình của nhà văn trong *Đội gạo lên chùa*.

3.1.2. Không gian tâm trạng

- Không gian tâm linh

Trong *Đội gạo lên chùa*, tôn giáo như một liều thuốc tinh thần xoa dịu nỗi đau, an ủi kiếp nhân sinh buồn tủi trong lòng của mỗi nhân vật.

Không gian Phật giáo trong *Đội gạo lên chùa* được khắc họa trong từng khung cảnh, thấm đẫm trong từng lời ăn, tiếng nói, trong cách hành xử, tư tưởng của nhân vật.

Có thể nói đem tư tưởng Phật giáo vào trong tiểu thuyết của mình, Nguyễn Xuân Khánh một lần nữa lý giải cho người đọc về sức sống trường tồn của đạo Phật và việc giáo huấn con người làm theo lẽ phải, hướng đến lối sống từ bi, thanh sạch ở cõi đời qua hình ảnh của An (nhà sư đi bộ đội); sư Vô Trần làm cách mạng và Khoan Độ- một kẻ thảo khấu trở thành nhà sư.

- Không gian khát vọng

Đạo Phật đã khơi dậy sự khát khao của con người muốn giải thoát trước những mâu thuẫn, bế tắc do chính con người tạo ra. Những ngôi chùa làng vị tha, hướng thiện, từ bi của Đức Phật là nơi an ủi tâm hồn, giúp con người vượt qua khổ nạn.

Chùa làng còn là nơi mà con người gửi gắm vào đó những ước mong, là nơi con người tìm đến để có được sự thanh tịnh trong tâm hồn. Chùa làng còn là nơi mà con người gửi gắm vào đó những ước mong, là nơi con người tìm đến để có được sự thanh tịnh trong tâm hồn.

Không gian nghệ thuật trong *Đội gạo lên chùa* bao gồm nhiều kiểu, nhiều chiều. Không gian ở đây không đơn điệu, thuần nhất mà là sự lồng ghép, đan xen tạo cho tác phẩm cái nền cảnh độc đáo phù hợp với tình và việc sao cho ngoại cảnh có tác dụng hỗ trợ cho sự kiện, hiện tượng và nhân vật được nhắc đến. Không có kiểu không gian nào giống nhau, mà là sự sáng tạo liên tục của nhà văn để mang lại cho người đọc cảm giác mới mẻ.

Nguyễn Xuân Khánh không chỉ dùng ngòi bút đặc tả để miêu tả vẻ đẹp của làng quê Việt mà còn tái dựng lại khung cảnh của đời

sống lao động, sản xuất mà qua việc miêu tả sự khốc liệt của không gian cái cách ruộng đất tác giả tạo ra được nhiều điều mới mẻ, gửi gắm được nhiều giá trị nhân văn cao đẹp đến độc giả.

Với bút pháp dịch chuyển điểm nhìn liên tục ở người kể chuyện, người giấu mặt để miêu tả, Nguyễn Xuân Khánh đã thành công trong việc đưa người đọc hòa mình với nhân vật vào sự kiện để trải nghiệm, đối thoại. Đó là một điều khó khăn, nếu không có tri thức, vốn sống của một nhà văn tầm cỡ thì không thể làm được.

3.2. THỜI GIAN NGHỆ THUẬT

3.2.1. Thời gian sự kiện – tuyến tính

Ở tác phẩm *Đội gạo lên chùa* nhà văn Nguyễn Xuân Khánh không quá câu nệ vào các sự kiện lịch sử và tiến trình xảy ra các sự kiện ấy. Các mốc thời gian chỉ là cái khung hờ để nhà văn tái hiện lại thời gian của thời đại.

Trong tiểu thuyết Nguyễn Xuân Khánh, thời gian luôn luôn tồn tại như một nhân tố tích cực phục vụ cho ý đồ của nhà văn trong việc dẫn các sự kiện. Nhà văn thường dồn nén các sự kiện vào một điểm sau đó tách ra từng mảnh nhỏ, tạo nên cái nhìn bao quát, tạo thuận lợi cho người đọc theo dõi toàn bộ diễn biến câu chuyện, đặc biệt là với đặc thù dung lượng lớn của tiểu thuyết giúp người đọc dễ dàng nắm bắt và ghi nhớ sự kiện.

Thời gian sự kiện được tác giả khắc họa qua các sự kiện liên tiếp, phủ ập, các câu chuyện được đan cài từ quá khứ đến hiện tại cho đến kết thúc là khoảng thời gian dài với những biến động thăng trầm của lịch sử, nhưng không chỉ đóng khung trong các sự kiện đó. Các nhân vật được trải nghiệm với đầy đủ những thăng trầm, biến động của thời cuộc để rồi trưởng thành hơn (An), câu chuyện của thời gian kết thúc buồn, nhưng ấm áp, đầy nhân bản trong hành trình tìm kiếm

những giá trị đích thực trong cuộc sống, đó là cái thiện, giúp con người xích lại gần nhau, cùng nhau bước tiếp giữa cõi đời để hướng tới tương lai.

3.2.2. Thời gian tâm lý – đảo tuyến

Trong *Đội gạo lên chùa*, thời gian nhiều hơn hết là thời gian đan xen giữa quá khứ và hiện tại, liên tục các sự kiện vào thời điểm hiện tại được nêu ra và đi kèm để làm rõ hơn sự kiện hiện tại bao giờ tác giả cũng chêm xen vào một sự kiện nào đó ở quá khứ. Quá khứ đó có thể mới hôm qua, cũng có thể hàng thế kỷ trước. Đôi khi sự chêm xen quá khứ là do mạch truyện và do người dẫn truyện nhưng đôi khi lại là hồi ức của nhân vật.

Từ quá khứ sang hiện tại, từ hiện tại đến tương lai không liên mạch mà nhiều khi đảo lộn, đứt quãng, nhòe lẫn. Thời gian trong cốt truyện, nhất là ở từng chương có sự đảo lộn, có sự đan xen, đồng hiện giữa quá khứ và hiện tại.

Trong hầu hết các trường hợp khi tác giả sử dụng thủ pháp nghệ thuật đan xen thời gian quá khứ và hiện tại thì bao giờ cũng là để nhằm lí giải, biện minh cho một vấn đề nào đó hoặc để nhấn mạnh một sự kiện đang diễn ra. Thời gian đan xen chiếm đa số trong hầu hết thời gian của tác phẩm, ngay cả khi tác giả tái hiện chân thực thời gian lịch sử sự kiện thì sự đan xen này cũng xuất hiện và góp phần vào các kiểu thời gian ấy như một nhân tố tích cực.

Thời gian trong tiểu thuyết Nguyễn Xuân Khánh thường được biểu hiện bằng thời gian hiện tại và thời gian tâm tưởng của nhân vật. Hai kiểu thời gian này không tồn tại riêng biệt mà luôn đan xen, hòa quyện vào nhau, góp phần tạo nên những nhân vật có tâm lý đa dạng, phức tạp.

Lồng ghép với thời gian của dòng sự kiện, thời gian quá khứ có thể được nhà văn kể lại từ ngôi thứ ba hoặc thông qua lời kể của các nhân vật. Với các nhân vật trung tâm, Nguyễn Xuân Khánh để cho thời gian quá khứ đó hiện về qua những hồi ức tâm tưởng của nhân vật.

Thời gian cốt truyện trong tiểu thuyết Nguyễn Xuân Khánh hầu hết bị đảo lộn. Cốt truyện được xây dựng theo hình thức đan xen giữa hiện tại với quá khứ, nhiều khi xen lẫn cả những dự cảm về tương lai, đây là yếu tố được nhà văn sử dụng nhằm tái hiện ở từng chương một.

Thời gian đồng hiện được Nguyễn Xuân Khánh sử dụng theo hai cách. Có khi nhà văn để cho nhân vật tự kể, tự nhớ về quá khứ. Quá khứ, hiện tại, tương lai hiện lên qua cảm nhận của nhân vật theo ngôi kể thứ nhất, nhưng qua lời kể của ngôi thứ ba là người dẫn chuyện - nhà văn, đưa người đọc đi đến từng cuộc đời nhân vật trong tác phẩm. Trong tác phẩm người đọc còn thấy nhân vật “tôi” đóng vai trò là người kể chuyện song hành cùng ngôi kể thứ ba của tác giả (nhân vật An). Cách đặt quá khứ xen lẫn hiện tại của tác phẩm có tác dụng khai thác tâm lý nhân vật sâu sắc. Nguyễn Xuân Khánh để cho nhân vật bộc lộ được chiều sâu nhân bản ở nhiều hoàn cảnh khác nhau cũng như tạo sự lôgic khi giải quyết bước đường phát triển của tâm lý nhân vật. Đó là sự thành công của Nguyễn Xuân Khánh trong nghệ thuật tổ chức không gian- thời gian của *Đội gạo lên chùa*.

KẾT LUẬN

1. Với tinh thần dân chủ và cái nhìn nhân bản tiểu thuyết *Đội gạo lên chùa* đã thể hiện những kiến giải của nhà văn về con người, về lịch sử - văn hóa dân tộc Việt. *Đội gạo lên chùa* của Nguyễn Xuân Khánh đã để lại dấu ấn quan trọng trong tiểu thuyết Việt Nam đương đại, đồng thời cũng thể hiện sự vận động, phát triển và những cách tân của thể loại tiểu thuyết lịch sử.

2. Trong tiểu thuyết *Đội gạo lên chùa*, Nguyễn Xuân Khánh đã thành công xuất sắc trong nghệ thuật xây dựng hệ thống nhân vật. Nhà văn đã xây dựng được một thế giới nhân vật đặc sắc, sinh động về hai tuyến nhân vật phản diện, chính diện. Qua hai tuyến nhân vật này, Nguyễn Xuân Khánh đã cho người đọc tiếp cận được với một thế giới nhân vật đông đảo, độc đáo, mỗi nhân vật là một sự cá tính hóa, một biểu tượng nghệ thuật đa nghĩa nhằm khám phá đời sống phong phú và phức tạp của con người.

Về nghệ thuật thể hiện nhân vật trong *Đội gạo lên chùa*, nhà văn Nguyễn Xuân Khánh đã vận dụng nhiều thủ pháp nghệ thuật trên cơ sở kế thừa các thủ pháp nghệ thuật truyền thống, đồng thời có sự tìm tòi, đổi mới. Với bút pháp miêu tả, bằng những nét vẽ linh hoạt, dứt khoát, các nhân vật trong tác phẩm hiện lên sinh động, mỗi người một dáng vẻ. Với thủ pháp độc thoại nội tâm và tra vấn nội tâm, nhà văn đã tái hiện được bức tranh đời sống nội tâm phong phú và phức tạp của nhân vật. Nhà văn để cho nhân vật tự bộc lộ tính cách, tự nói lên những suy nghĩ, cảm xúc chân thật nhân vật trong tiểu thuyết lịch sử Nguyễn Xuân Khánh là những con người của đời thường với đủ mọi cung bậc cảm xúc, tình cảm. Nhà văn đi sâu khám phá những góc khuất trong số phận của từng cá nhân với mọi buồn vui, trần trụi... Đặc biệt là những con người có số phận bi kịch hoặc mang trong

mình ít nhiều bị kịch như nhân vật Bernard, bà Năm, những người vợ lẽ của địa chủ...Nhà văn đã đi sâu lý giải căn nguyên dẫn đến những bi kịch trong số phận của họ, qua đó, gọi cho độc giả những chiêm nghiệm, suy tư về cuộc đời, về con người.

3. Trong tiểu thuyết *Đội gạo lên chùa*, nghệ thuật kết cấu tổ chức cốt truyện cũng khá công phu, tạo nên nét riêng cho tiểu thuyết lịch sử Nguyễn Xuân Khánh. Kết cấu là một phương diện cơ bản của sáng tạo nghệ thuật. Nó có vai trò trực tiếp trong việc tổ chức hệ thống tính cách nhân vật, hệ thống sự kiện. Trong *Đội gạo lên chùa*, nhà văn đã tập trung thể hiện cùng một lúc các kiểu kết cấu tương phản, kết cấu lồng ghép, kết cấu ảo- thực. Sự đan cài các câu chuyện vào nhau là một cách tạo sự luân phiên điểm nhìn, góp phần làm cho nhân vật được xem xét dưới nhiều góc độ và được xây dựng một cách khách quan. Sự tương phản- đối lập được tổ chức với các mức độ khác nhau từ cao đến thấp, từ tầm vĩ mô của dân tộc đến vi mô qua bản thân mỗi nhân vật góp phần làm nổi rõ ý tưởng và thông điệp của tác giả. Nhờ sự đối lập mà các tuyến nhân vật giúp nhau nổi rõ hơn, đồng thời, các vấn đề đối lập khác biệt nhau cũng nhờ vậy mà sáng tỏ hơn. Với kỹ thuật sử dụng thủ pháp lạ hóa đặt một kết nối giữa thực và ảo qua các mô tip đã tạo ra kết cấu hoàn chỉnh, hiện thực giữa thực -ảo không tách rời mà có sự gắn kết với nhau liền mạch, hợp lý.

4. Không gian - Thời gian trong tiểu thuyết *Đội gạo lên chùa* bên cạnh những đặc trưng của không gian - thời gian tiểu thuyết nói chung còn có những điểm riêng khác biệt phù hợp với nội dung phản ánh. Điểm đổi mới của tác giả trong tái hiện không gian và thời gian là kết hợp, lồng ghép nhiều chiều, nhiều kiểu không gian và thời gian vào nhau. Chúng ta thấy ở đây không chỉ có không gian hiện thực;

không gian sinh hoạt văn hóa đậm đà bản sắc Việt; không gian chiến trường, không gian khát vọng mà còn có cả không gian linh thiêng của đời sống tôn giáo. Thời gian trong tiểu thuyết cũng đa dạng và phong phú, gồm nhiều kiểu thời gian. Thời gian lịch sử sự kiện-tuyến tính; thời gian tâm lý- đảo tuyến. Tuy có ý nghĩa làm nên cho nội dung được nêu và thông điệp nhà văn gửi gắm nhưng thời gian lịch sử sự kiện -tuyến tính có giá trị không nhỏ, bởi qua đó bạn đọc phần nào hiểu hơn về thời kỳ lịch sử đã qua đó tái hiện quá khứ qua lăng kính đương đại tác giả đã sử dụng thủ pháp nghệ thuật đan xen thời gian quá khứ và hiện tại. Thủ pháp này góp phần tạo dấu ấn tâm lý nhân vật. Điểm thành công của Nguyễn Xuân Khánh trong việc tổ chức kết cấu không gian- thời gian nghệ thuật là lồng vào đó nhiều hình thức không gian - thời gian khác nhau, tạo nên sự đa diện cho tác phẩm.

Chính kết cấu đã cho thấy sự kế thừa và cách tân nghệ thuật trong tiểu thuyết lịch sử ở Nguyễn Xuân Khánh.

5. Khi nghiên cứu và tìm hiểu về nghệ thuật kết cấu trong tiểu thuyết *Đội gạo lên chùa* của Nguyễn Xuân Khánh chúng tôi nhận thấy tác giả đã khẳng định được cá tính độc đáo khi viết về mảng đề tài lịch sử - văn hóa. Tìm về lịch sử dân tộc chính là đi tìm cách nói kín đáo về những vấn đề của cuộc sống quá khứ hoặc đương đại. Đó vừa là để khẳng định lòng tự hào dân tộc, vừa như khám phá bề dày văn hóa dân tộc, và hơn hết là để hiểu chính bản chất cuộc sống.

Cùng với những nhà văn khác, Nguyễn Xuân Khánh với thể loại tiểu thuyết lịch sử- văn hóa đã góp phần tạo sự phong phú cho diện mạo tiểu thuyết lịch sử- văn hóa nói riêng và cả nền văn học đương đại nói chung./.